ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Số :149/TB-GDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 10, ngày 10 tháng 3 năm 2021

THÔNG BÁO SỐ 01

Hội thi tài năng Tin học cấp tiểu học lần 8 năm học 2020-2021

Thực hiện kế hoạch số 845/GDĐT-KH ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10 về Hội thi tài năng Tin học cấp tiểu học lần 8 năm học 2020-2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10 thông báo đến các đơn vị một số nội dung cụ thể như sau:

1. Về thời gian, địa điểm tổ chức Hội thi:

- Thời gian tổ chức hội thi : 7 giờ 30 ngày thứ Ba 23/3/2021.
- Địa điểm :

•Trường Tiểu học Triệu Thị Trinh Quận 10 (số 91/8D đường Hòa Hưng, Phường 12, Quận 10).

Gồm 43 học sinh các trường Tiểu học Hồ Thị Kỷ, Trần Nhân Tôn, Nguyễn Chí Thanh, Trần Quang Cơ, Trương Định, Triệu Thị Trinh, Võ Trường Toản, Hoàng Diệu

•Trường Tiểu học Lê Thị Riêng Quận 10 (số 493 đường Cách Mạng Tháng Tám Phường 13, Quận 10)

Gồm 42 học sinh các trường Tiểu học Điện Biên, Thiên Hộ Dương, Tô Hiến Thành, Lê Thị Riêng, Bắc Hải , Lê Đình Chinh, Dương Minh Châu, Trần Văn Kiểu

2. Về đối tượng, số lượng tham dự :

- Đối tượng: Học sinh lớp 4,5 (trong năm học 2020-2021) có kết quả kiểm tra cuối học kỳ II môn Tin học năm học 2019-2020 đạt từ 8 điểm trở lên hoặc có ít nhất hai chứng chỉ thành phần IC3 Spark.

Số lượng: 85 học sinh (theo danh sách đính kèm)

Các trường thông tin đến học sinh thời gian tham dự hội thi, hướng dẫn hình thức và nội dung thi đồng thời thực hiện Phiếu báo danh cho học sinh theo mẫu *(đính kèm)*

- Về hình thức và nội dung hội thi:

Hội thi cấp quận **chỉ tổ chức 1 vòng thi** gồm 2 phần:

2.1 ***Phần kiến thức tổng hợp*** (Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Tiếng Anh, Tin học) với 30 câu (trong đó tỉ lệ các câu hỏi kiến thức Tin học chiếm 50% tổng số câu hỏi). Thời gian làm bài là 30 phút, hình thức thi trắc nghiệm.

Lưu ý: Giáo viên hướng dẫn cách thực hiện bài thi trắc nghiệm cho học sinh:

- Mỗi câu hỏi chỉ có 01 đáp án đúng, trong các phương án A, B, C, D sau khi tìm được đáp án đúng thì khoanh tròn ◯ vào chữ cái đầu câu, ví dụ:

A. Cà Mau C. Cần Thơ

(B.) Đà Nẵng D. Hà Nội

- Đã lựa chọn đáp án B, sau đó muốn thay đổi đáp án thì gạch chéo (X) đáp án đã chọn (Ⓧ), rồi khoanh tròn đáp án đáp án mới, ví dụ:

A. Cà Mau (C.) Cần Thơ

(Ⓧ) Đà Nẵng D. Hà Nội

- Sau khi đã thực hiện nhiều lần lựa chọn đáp án, nhưng muốn thay đổi, lựa chọn lại đáp án cũ thì tô đen đáp án (●), ví dụ:

A. Cà Mau (Ⓧ) Cần Thơ

● Đà Nẵng D. Hà Nội

2.2 *Phần thi kỹ năng thực hành :* Bao gồm các sản phẩm xử lý văn bản, thiết kế bài thuyết trình, xử lý bảng tính, khai thác thông tin từ Internet. Thời gian làm bài là 60 phút (thực hành trên máy tính)

Căn cứ vào kết quả hội thi cấp quận, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10 sẽ chọn 10 học sinh tham gia hội thi cấp thành phố.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các đơn vị liên hệ Ban tổ chức Hội thi (Thầy Nguyễn Lê Nhân – Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10) để được hướng dẫn, hỗ trợ./.

Nơi nhận:
- Các trường tiểu học;
- Lưu: VT, TiH.

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thành Văn

MẪU

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10
TRƯỜNG .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

THẺ DỰ THI

HỘI THI TÀI NĂNG TIN HỌC CẤP TIỂU HỌC

Năm học: 2020-2021

Ngày tháng 3 năm 2021

Ảnh 3x4

Họ và tên thí sinh: .....
Ngày sinh: .....Nơi sinh: .....
Lớp: .....Trường:.....
Địa điểm thi: Trường Tiểu học.....
Số báo danh: .....Phòng thi số: .....

Lưu ý: Thí sinh có mặt tại địa điểm dự thi lúc 7 giờ 30 phút ngày /3/2021

....., ngày .....tháng .....năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quận 10, ngày 10 tháng 3 năm 2021

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ THAM GIA HỘI THI TÀI NĂNG TIN HỌC- NĂM HỌC 2020 - 2021

STT	Họ	Tên	Ngày sinh năm sinh	Lớp	Trường	Số báo danh
1	Đặng Phương	**Anh**	15/06/2010	5/2	Hồ Thị Kỷ	**TTT_43**
2	Trần Phúc	**Khang**	08/06/2011	4/2	Hồ Thị Kỷ	**TTT_56**
3	Nguyễn Nguyễn	**Happy**	01/01/2011	4/5	Hồ Thị Kỷ	**TTT_52**
4	Nguyễn Minh	**Quân**	03/06/2011	4/1	Hồ Thị Kỷ	**TTT_76**
5	Lâm Quán	**Quân**	02/05/2010	5/2	Hồ Thị Kỷ	**TTT_77**
6	Võ Bảo	**Ngọc**	12/04/2010	5/2	Hồ Thị Kỷ	**TTT_71**
7	Lê Huy	**Linh**	10/11/2010	5/2	Hồ Thị Kỷ	**TTT_64**
8	Võ Hoàng	**Phúc**	27/01/2011	4/1	Trương Định	**TTT_75**
9	Võ Trần Bảo	**Thy**	29/12/2011	4/1	Trương Định	**TTT_81**
10	Phan Ngọc An	**Thy**	06/12/2010	5/1	Trương Định	**TTT_82**
11	Nguyễn Minh	**Hoàng**	01/12/2010	5/1	Trương Định	**TTT_54**
12	Đoàn Minh Trúc	**Đan**	04/10/2010	5/3	Trương Định	**TTT_48**
13	Nguyễn Huỳnh Thiên	**Minh**	27/08/2010	5/1	Trần Nhân Tôn	**TTT_68**
14	Nguyễn Ngọc Diệu	**Kỳ**	09/02/2010	5/1	Trần Nhân Tôn	**TTT_63**
15	Nguyễn Bảo Tâm	**Như**	08/03/2010	5/1	Trần Nhân Tôn	**TTT_73**
16	Trần Hân	**Di**	11/02/2010	5/1	Trần Nhân Tôn	**TTT_49**
17	Nguyễn Phạm Minh	**Châu**	10/09/2010	5/5	Dương Minh Châu	**LTR_04**
18	Châu Nam	**Dương**	20/11/2010	5/3	Dương Minh Châu	**LTR_10**
19	Trương Minh	**Hy**	10/01/2010	5/6	Dương Minh Châu	**LTR_16**
20	Trần Anh	**Kiệt**	25/03/2010	5/5	Dương Minh Châu	**LTR_19**
21	Nguyễn Quốc	**Toản**	05/03/2010	5/3	Dương Minh Châu	**LTR_39**
22	Võ Khánh	**Băng**	24/08/2010	5/4	Dương Minh Châu	**LTR_03**
23	Phạm Gia	**Phương**	01/11/2010	5/6	Dương Minh Châu	**LTR_33**
24	Võ Ngọc Phi	**Khanh**	12/05/2010	5/3	Trần Quang Cơ	**TTT_58**
25	Lục Yến	**Doanh**	18/01/2021	5/1	Trần Quang Cơ	**TTT_50**
26	Nguyễn Ngọc	**Hiếu**	29/11/2010	5/1	Trần Quang Cơ	**TTT_53**
27	Định Gia	**Huy**	06/01/2010	5/3	Trần Quang Cơ	**TTT_55**
28	Đinh Phạm Ngọc	**Trâm**	30/04/2010	5/3	Trần Quang Cơ	**TTT_83**
29	Ngô Minh	**Nghĩa**	23/01/2010	Năm 1	TH Nguyễn Chí Thanh	**TTT_70**

STT	Họ	Tên	Ngày sinh năm sinh	Lớp	Trường	Số báo danh
30	Nguyễn Trần Vũ	**Phong**	15/01/2010	Năm 1	TH Nguyễn Chí Thanh	**TTT_74**
31	Nguyễn Hoàng	**Vinh**	08/09/2010	Năm 3	TH Nguyễn Chí Thanh	**TTT_84**
32	Trần Duy	**Khang**	05/05/2010	Năm 3	TH Nguyễn Chí Thanh	**TTT_57**
33	Nguyễn Khánh	**Long**	18/04/2010	Năm 3	TH Nguyễn Chí Thanh	**TTT_66**
34	Lý Nguyên	**Khang**	02/01/2010	5/2	Trần Văn Kiểu	**LTR_02**
35	Lương Ngọc	**Anh**	18/04/2010	5/2	Trần Văn Kiểu	**LTR_17**
36	Phan Thị Tố	**Quyên**	10/06/2010	5/3	Trần Văn Kiểu	**LTR_36**
37	Đặng Huỳnh Duy	**Phúc**	20/03/2010	5/1	Trần Văn Kiểu	**LTR_30**
38	Châu Ngọc Trường	**Lâm**	29/12/2010	5/1	Trần Văn Kiểu	**LTR_23**
39	Nguyễn Hoàng	**Gia**	29/07/2010	5/1	TH ĐIỆN BIÊN	**LTR_11**
40	Võ Thị Ngọc	**Hằng**	28/11/2010	5/1	TH ĐIỆN BIÊN	**LTR_12**
41	Bùi Lê Nhật	**Tân**	04/04/2010	5/1	TH ĐIỆN BIÊN	**LTR_37**
42	Đặng Minh	**Thiện**	23/01/2010	5/1	TH ĐIỆN BIÊN	**LTR_38**
43	Nguyễn Duy	**Thuận**	01/11/2010	5/1	Triệu Thị Trinh	**TTT_80**
44	Đinh Hồng Trâm	**Anh**	27/03/2010	5/3	Triệu Thị Trinh	**TTT_44**
45	Nguyễn Đình Hoàng	**Minh**	25/01/2010	5/3	Triệu Thị Trinh	**TTT_69**
46	Bùi Yến	**Xuân**	10/05/2010	5/3	Triệu Thị Trinh	**TTT_85**
47	Lê Nguyễn Phúc	**Anh**	16/01/2010	5/4	Triệu Thị Trinh	**TTT_45**
48	Võ Ngọc	**Linh**	24/04/2010	5/5	Triệu Thị Trinh	**TTT_65**
49	Bùi Phương	**Anh**	25/03/2010	5/1	HOÀNG DIỆU	**TTT_46**
50	Đặng Nguyên	**Ngọc**	27/05/2010	5/1	HOÀNG DIỆU	**TTT_72**
51	Trần Ngọc Kim	**Khánh**	20/10/2010	5/1	HOÀNG DIỆU	**TTT_59**
52	Cao Kim	**Thư**	22/06/2008	5/1	HOÀNG DIỆU	**TTT_79**
53	Nguyễn Thị Lan	**Phương**	12/05/2011	4/2	Thiên Hộ Dương	**LTR_34**
54	Trịnh Khánh	**Chi**	24/01/2011	4/6	Thiên Hộ Dương	**LTR_05**
55	Nguyễn Gia Cát	**Tường**	21/02/2011	4/6	Thiên Hộ Dương	**LTR_41**
56	Nguyễn Thanh	**Hiển**	23/03/2010	5/5	Thiên Hộ Dương	**LTR_13**
57	Lê Nguyễn Gia	**Phúc**	14/01/2010	5/3	Thiên Hộ Dương	**LTR_31**
58	Nguyễn Đoàn Hữu	**Đức**	30/11/2010	5/1	Tiểu học Lê Thị Riêng	**LTR_08**
59	Nguyễn Minh	**Đức**	10/12/2010	5/1	Tiểu học Lê Thị Riêng	**LTR_09**
60	Trần Bảo Hiếu	**Nghĩa**	01/11/2010	5/2	Tiểu học Lê Thị Riêng	**LTR_26**
61	Nguyễn Phi	**Đăng**	19/05/2011	4/2	Tiểu học Lê Thị Riêng	**LTR_07**
62	Võ Thị Linh	**Đan**	29/04/2011	4/2	Tiểu học Lê Thị Riêng	**LTR_06**
63	Nguyễn Chí	**Quang**	02/09/2010	5/1	TH Võ Trường Toản	**TTT_78**
64	Nguyễn Ngọc Minh	**Khuê**	05/04/2010	5/1	TH Võ Trường Toản	**TTT_62**
65	Hồ Ngọc Hoàng	**Khánh**	19/06/2010	5/4	TH Võ Trường Toản	**TTT_60**

STT	Họ	Tên	Ngày sinh năm sinh	Lớp	Trường	Số báo danh
66	Phan Tô Hoài	**Khoa**	09/07/2011	4/2	TH Võ Trường Toản	**TTT_61**
67	Nguyễn Vân Khánh	**Chi**	13/09/2011	4/1	TH Võ Trường Toản	**TTT_47**
68	Dương Thế	**Lữ**	04/05/2011	4/1	TH Võ Trường Toản	**TTT_67**
69	Phan Lê Việt	**Hà**	17/03/2011	4/1	TH Võ Trường Toản	**TTT_51**
70	Nguyễn Tâm	**Như**	23/04/2010	5/3	Lê Đình Chinh	**LTR_29**
71	Ngyễn Ngọc Phương	**Uyên**	31/03/2010	5/2	Lê Đình Chinh	**LTR_42**
72	Huỳnh Tuyết	**Nhi**	03/02/2010	5/3	Lê Đình Chinh	**LTR_28**
73	Lê Công	**Huy**	05/01/2011	4/4	Lê Đình Chinh	**LTR_14**
74	Hoàng Lê Quốc	**Khánh**	17/09/2011	4/2	Lê Đình Chinh	**LTR_18**
75	Bùi Mai	**Anh**	17/05/2010	5/1	TH Bắc Hải	**LTR_01**
76	Phan Hồ Thoại	**Lâm**	13/11/2010	5/1	TH Bắc Hải	**LTR_24**
77	Nguyễn Anh	**Tú**	13/01/2010	5/1	TH Bắc Hải	**LTR_40**
78	Phan Vĩnh	**Huy**	25/04/2010	5/2	TH Bắc Hải	**LTR_15**
79	Vũ Hoàng Hải	**Long**	29/03/2010	5/3	TH Bắc Hải	**LTR_25**
80	Đoàn Ngọc Thiên	**Kim**	07/04/2010	5/3	TH Bắc Hải	**LTR_20**
81	Nguyễn Như	**Ngọc**	03/01/2010	5/5	TH Bắc Hải	**LTR_27**
82	Nguyễn Trúc	**Lam**	12/01/2010	Năm 1	Tô Hiến Thành	**LTR_22**
83	Trương Hoàng	**Phúc**	18/02/2010	Năm 1	Tô Hiến Thành	**LTR_32**
84	Đặng Hoàng	**Kim**	07/07/2011	Bốn 1	Tô Hiến Thành	**LTR_21**
85	Lưu Gia	**Quân**	26/05/2011	Bốn 2	Tô Hiến Thành	**LTR_35**
Tổng cộng Danh sách có 85 học sinh dự thi						

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thành Văn